

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 24 tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA

I. Thông tin chung về nhiệm vụ:

1. Tên nhiệm vụ, mã số: Nghiên cứu, chọn tạo giống ngô nếp tím và ngô đường siêu ngọt cho các tỉnh phía Bắc

Mã số: ĐTĐL.CN-09/21

Thuộc:

- Chương trình (*tên, mã số chương trình*):

- Khác (*ghi cụ thể*): độc lập

2. Mục tiêu nhiệm vụ:

Mục tiêu chung: Chọn tạo và công nhận lưu hành 01 giống ngô nếp tím lai; 01 giống ngô đường siêu ngọt đáp ứng yêu cầu về năng suất, chất lượng cao phục vụ tiêu dùng trong nước, giá thành sản xuất hạt giống lai F1 thấp hơn so với nhập khẩu.

Mục tiêu cụ thể:

- 8-10 dòng thuần/1 loại giống ngô (ngô nếp tím và ngô đường siêu ngọt) có đặc điểm nông sinh học tốt, khả năng kết hợp cao.

- 01 giống ngô nếp tím và 01 giống ngô đường siêu ngọt được công nhận lưu hành theo quy định.

+ *Đối với ngô nếp tím:* Thời gian sinh trưởng: 85 – 100 ngày, thời gian từ gieo đến thu hoạch bắp tươi: 65 – 80 ngày; năng suất bắp tươi đạt 12 - 14 tấn/ha, tỷ lệ bắp loại 1 đạt trên 90%; năng suất khô đạt 2,0 tấn/ha; chất lượng ăn tươi khá; có khả năng chống đổ tốt và kháng bệnh đốm lá nhỏ (điểm 3); hàm lượng anthocyanin ≥ 100 mg/100 g hạt khô; vỏ hạt mỏng ($\leq 60 \mu\text{m}$).

+ *Đối với ngô đường siêu ngọt:* Thời gian sinh trưởng: 85 – 100 ngày, thời gian từ gieo đến thu hoạch bắp tươi: 65 – 80 ngày, năng suất bắp tươi đạt 12 - 14 tấn/ha, tỷ lệ bắp loại 1 đạt trên 90%; chất lượng ăn tươi ngon; có khả năng chống đổ tốt và kháng bệnh đốm lá nhỏ (điểm 3); độ Brix đạt 14 - 16%.

- 01 quy trình sản xuất hạt giống F1 / 01 loại giống được thông qua cấp cơ sở (năng suất hạt lai F1 của ngô nếp tím $\geq 1,8$ tấn/ha; ngô đường đạt $\geq 0,8$ tấn/ha).

- 01 quy trình canh tác / 1 loại giống, năng suất bắp tươi đạt ≥ 12 tấn/ha.

- 08 điểm sản xuất hạt giống lai F1, quy mô quy mô 3,0 ha/01 điểm/giống, năng suất hạt lai F1 của ngô nếp tím $\geq 1,8$ tấn/ha; ngô đường đạt $\geq 0,8$ tấn/ha.

- 24 điểm trình diễn tại 3 vùng (*Bắc Trung Bộ, Đồng bằng sông Hồng, Trung du miền núi phía Bắc*) với tổng quy mô 240 ha (10 ha/1 điểm). Năng suất bắp tươi đạt ≥ 12 tấn/ha; hiệu quả kinh tế tăng 15% so với thực tế sản xuất ngô đại trà.

- 02 – 03 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành.

- Tham gia đào tạo 01 - 02 Thạc sỹ.

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: GS.TS. Vũ Văn Liết

4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Viện Nghiên cứu và Phát triển cây trồng

5. Tổng kinh phí thực hiện: 14.200,0 triệu đồng.

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 7.850,0 triệu đồng.

Kinh phí từ nguồn khác: 6.350,0 triệu đồng.

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng:

Bắt đầu: tháng 03/2021

Kết thúc: tháng 02/2025

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền (nếu có):

7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

Số TT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác
1	Nguyễn Văn Thu	Tiến sỹ	Viện Nghiên cứu Ngô
2	Phạm Quang Tuân	Tiến sỹ	Viện Nghiên cứu và Phát triển cây trồng
3	Nguyễn Thị Nguyệt Anh	Thạc sỹ	Viện Nghiên cứu và Phát triển cây trồng
4	Nguyễn Trung Đức	Thạc sỹ	Viện Nghiên cứu và Phát triển cây trồng
5	Dương Thị Loan	Thạc sỹ	Viện Nghiên cứu và Phát triển cây trồng
6	Đỗ Văn Dũng	Tiến sỹ	Viện Nghiên cứu Ngô
7	Phan Thị Huyền	Kỹ sư	Viện Nghiên cứu Ngô
8	Dương Thị Hải	Cử nhân	Viện Nghiên cứu Ngô
9	Hoàng Kim Thoa	Kỹ sư	Viện Nghiên cứu Ngô

Danh sách thành viên chính thực hiện đề tài thay đổi theo Quyết định số 41/QĐ-VNC ngày 02/3/2021 của Viện Nghiên cứu và Phát triển cây trồng.

II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

1. Về sản phẩm khoa học:

1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
	Sản phẩm dạng I									
1	Dòng thuần ngô nếp tím		X			X			X	
2	Dòng thuần ngô đường siêu ngọt		X			X			X	
3	Giống ngô nếp tím (VNUA191)		X			X			X	
4	Giống ngô đường siêu		X			X			X	

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
	ngọt (SW316)									
5	8 điểm sản xuất hạt giống lai F1		X			X			X	
6	24 điểm trình diễn mô hình sản xuất thử nghiệm cho giống ngô đường siêu ngọt và ngô nếp tím thương phẩm tại 3 vùng (Bắc Trung Bộ, Đồng bằng sông Hồng, Trung du miền núi phía Bắc)		X			X			X	
	Sản phẩm dạng II									
1	Quy trình sản xuất hạt giống F1 ngô nếp tím		X			X			X	
2	Quy trình sản xuất hạt giống F1 ngô đường siêu ngọt		X			X			X	
3	Quy trình canh tác cho giống ngô nếp tím thương phẩm		X			X			X	
4	Quy trình canh tác cho giống ngô đường siêu ngọt thương phẩm		X			X			X	
	Sản phẩm dạng III									
1	Bài báo		X			X			X	
2	Thạc sỹ		X			X			X	

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
1	Dòng thuần ngô nếp tím	Năm 2025-2026	Viện Nghiên cứu và Phát triển cây trồng	Phục vụ cho nghiên cứu chọn tạo giống ngô chất lượng cao
2	Dòng thuần ngô đường siêu ngọt	Năm 2025-2026	Viện Nghiên cứu và Phát triển cây trồng; Viện Nghiên cứu Ngô	Phục vụ cho nghiên cứu chọn tạo giống ngô chất lượng cao

1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian ứng dụng	Tên cơ quan ứng dụng	Ghi chú
-------	--------------	--------------------	----------------------	---------

1	Quy trình sản xuất hạt giống F1 ngô nếp tím	Năm 2023	Viện Nghiên cứu và Phát triển cây trồng; Các địa phương xây dựng điểm trình diễn	Áp dụng triển khai xây dựng các điểm trình diễn
2	Quy trình sản xuất hạt giống F1 ngô đường siêu ngọt	Năm 2023	Viện Nghiên cứu và Phát triển cây trồng; Các địa phương xây dựng điểm trình diễn	Áp dụng triển khai xây dựng các điểm trình diễn
3	Quy trình canh tác cho giống ngô nếp tím thương phẩm	Năm 2023-2024	Viện Nghiên cứu và Phát triển cây trồng; Các địa phương xây dựng điểm trình diễn	Áp dụng triển khai xây dựng các điểm trình diễn
4	Quy trình canh tác cho giống ngô đường siêu ngọt thương phẩm	Năm 2023-2024	Viện Nghiên cứu và Phát triển cây trồng; Các địa phương xây dựng điểm trình diễn	Áp dụng triển khai xây dựng các điểm trình diễn

2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

Đề tài hoàn thành đầy đủ các mục tiêu đã đề ra trong thuyết minh.

3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

3.1. Hiệu quả kinh tế

Kết quả đánh giá ở các điểm thực hiện mô hình sản xuất giống ngô nếp tím và giống ngô đường siêu ngọt cho thấy hiệu quả sản xuất của 2 giống này vượt trên 15% so với giống đối chứng, là động lực để người dân sản xuất mở rộng từ đó đem lại hiệu quả kinh tế cho người dân.

3.2. Hiệu quả xã hội

Đề tài công nhận lưu hành được 1 giống ngô nếp tím và 01 giống ngô đường siêu ngọt, góp phần bổ sung vào cơ giống ngô cho các tỉnh phía Bắc, giúp người dân chủ động được nguồn giống, ổn định sản xuất từ đó ổn định cuộc sống.

III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu ✓ vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn
- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng
- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc
- Đạt
- Không đạt

Giải thích lý do:

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

Nguồn: Vụ Khoa học kỹ thuật và công nghệ